

CPTPP NHỮNG KỶ VỌNG CHO GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

TS. LÊ QUANG ĐĂNG*

HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ TIẾN BỘ XUYÊN THÁI BÌNH DƯƠNG (CPTPP) CHÍNH THỨC CÓ HIỆU LỰC TẠI VIỆT NAM NGÀY 14/1/2019. ĐÂY LÀ HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO THỂ HỆ MỚI, CỘ ĐỘ MỞ CAO, ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ SẼ TÁC ĐỘNG MẠNH MẼ ĐỐI VỚI KINH TẾ - XÃ HỘI VIỆT NAM NÓI CHUNG VÀ ĐỐI VỚI TỪNG NGÀNH, LĨNH VỰC CỤ THỂ NÓI RIÊNG, TRONG ĐÓ CÓ DU LỊCH.

Những tác động của CPTPP đối với ngành Du lịch

Tác động đối với chính sách phát triển du lịch

Ngay sau khi CPTPP có hiệu lực, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 701/QĐ-BVHTTDL ngày 28/2/2019 triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Theo đó, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của ngành để đưa ra đề xuất, kiến nghị sửa đổi cho phù hợp với cam kết CPTPP. Hiện tại, chưa có chính sách, văn bản quy phạm pháp luật nào của ngành Du lịch phải điều chỉnh. Tuy nhiên, rất nhiều chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các ngành, lĩnh vực có liên quan đến du lịch phải điều chỉnh cho phù hợp với hiệp định. Cụ thể như: Luật Lao động, Luật Cảnh tranh, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật An toàn thực phẩm, Luật Sở hữu trí tuệ và một số nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến các văn bản luật nêu trên. Đồng thời, để tương thích và thi hành một số quy định, cam kết cụ thể của hiệp định, dự kiến thời gian tới Chính phủ sẽ ban hành mới một số văn bản quy phạm pháp luật như: nghị định hướng dẫn riêng đối với các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của hiệp định CPTPP và chỉ áp dụng

đối với các nước CPTPP; nghị định ban hành biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của CPTPP; quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc chỉ định cơ quan đầu mối để thực thi các chương của CPTPP; nghị định quy định xác minh xuất xứ đối với hàng hóa nhập khẩu, hợp tác hải quan và giám sát hải quan (theo Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương).

Tác động đối với đầu tư FDI cho ngành du lịch

Tính đến hết năm 2019, cả nước có 839 dự án FDI với tổng số vốn gần 12 tỷ USD trong lĩnh vực dịch vụ lưu trú và ăn uống; 135 dự án FDI với tổng số vốn gần

3,4 tỷ USD trong lĩnh vực nghệ thuật, vui chơi và giải trí. Tổng số vốn đầu tư vào hai lĩnh vực nêu trên là 15,4 tỷ USD, bằng 4,2% tổng số 362,6 tỷ USD vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam. Riêng năm 2019, có 103 dự án có giấy phép cấp mới về lĩnh vực dịch vụ lưu trú và ăn uống với tổng vốn đăng ký cấp mới, vốn tăng thêm và vốn góp là 489USD; 6 dự án mới về lĩnh vực nghệ thuật, vui chơi giải trí với tổng vốn đăng ký là 62 triệu USD. Hiện tại, đã có 9/10 nước CPTPP có dự án đầu tư tại Việt Nam (ngoại trừ Peru). Trong đó, Nhật Bản và Singapore là hai nước dẫn đầu về số vốn đầu tư FDI cho ngành Du lịch Việt Nam, tiếp theo là Malaysia, Australia, New Zealand, Canada... Các lĩnh vực du lịch nhận đầu tư FDI lớn nhất gồm: dịch vụ lưu trú, nghỉ dưỡng cao cấp, nhà hàng



Hệ thống siêu thị AEON tại Việt Nam cũng là địa điểm tổ chức nhiều sự kiện hội chợ thương mại, du lịch. Ảnh: Linh Hoa

CPTPP được ký kết ngày 8/3/2018 tại Santiago de Chile, nước cộng hòa Chile, với 11 nước thành viên trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương. CPTPP là hiệp định “toàn diện” và “tiến bộ”, tác động bao trùm mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội. Không đơn thuần chỉ là những cam kết trong lĩnh vực thương mại, CPTPP bao hàm cả những cam kết thuộc những lĩnh vực được coi là “phi truyền thống” như: bảo vệ môi trường, bảo vệ động vật hoang dã; chấm dứt phân biệt đối xử về việc làm và nghề nghiệp, nghiêm cấm lao động trẻ em; khuyến khích và bảo vệ quyền lợi của các doanh nghiệp nhỏ và vừa; minh bạch hóa và chống tham nhũng; vai trò của phụ nữ với phát triển.

ăn uống, trung tâm thương mại, nghệ thuật và vui chơi giải trí. Các địa phương đang thu hút FDI mạnh nhất cho phát triển du lịch gồm: Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, thành phố Hồ Chí Minh, Kiên Giang. Như vậy, CPTPP đã có những tác động nhất định đối với đầu tư FDI cho ngành Du lịch Việt Nam.

Tác động đối với doanh nghiệp du lịch

Đối với doanh nghiệp kinh doanh lữ hành và vận tải khách du lịch: Luật Du lịch và các cam kết của Việt Nam tại CPTPP chỉ cho phép doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế phục vụ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam (inbound), không được kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch Việt Nam đi ra nước ngoài (outbound). Đối với đầu tư FDI cho các lĩnh vực kinh doanh vận tải nội địa cũng được quy định và cam kết tương tự. Do đó, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực lữ hành và vận tải khách du lịch tại Việt Nam hiện không có biến động mạnh.

Đối với doanh nghiệp kinh doanh lưu trú và ăn uống: Luật Du lịch và các cam kết của Việt Nam tại CPTPP không hạn chế đầu tư trong lĩnh vực kinh doanh lưu trú và ăn uống, đây là hai lĩnh vực thu hút đầu tư FDI mạnh. Hiện tại, đã có rất nhiều doanh nghiệp của các nước thành viên CPTPP đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh lưu trú tại Việt Nam như: Tập đoàn Route Inn Group, Tập đoàn Super Hotel, Tập đoàn Azumaya Hotel, chuỗi khách sạn Nikko (Nhật Bản); Tập đoàn khách sạn Manhattan Hotel Group (Singapore)...

Đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ khác: Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ phân phối, bán lẻ (siêu thị) của nhiều nước CPTPP cũng đã xuất hiện tại Việt Nam, trong đó, phải kể đến là các thương hiệu siêu thị nổi tiếng của Nhật Bản như AEON, Fuji Mart, Daiso Japan, Tokyo Mart, Sakuko, hay tập đoàn siêu thị

của Singapore - NUTC Fair Price và tập đoàn siêu thị của Australia - Australia Mart.

Như vậy, CPTPP đã có những tác động nhất định đối với doanh nghiệp du lịch tại Việt Nam, đã hiện diện nhiều doanh nghiệp đến từ các nước CPTPP. Điều này

mang lại cho Du lịch Việt Nam cơ hội phát triển đa dạng sản phẩm và dịch vụ du lịch, đồng thời cũng tạo ra thách thức không nhỏ trong cạnh tranh đối với các doanh nghiệp du lịch nội.

Tác động đối với lao động và việc làm du lịch

Năm 2019, ngành Du lịch Việt Nam có khoảng hơn 3 triệu lao động (trong đó có khoảng hơn 1 triệu lao động trực tiếp), chủ yếu lao động du lịch làm việc tại các cơ sở kinh doanh lưu trú (chiếm 70%), còn lại làm việc tại các cơ sở kinh doanh lữ hành (10%) và các dịch vụ khác (20%); có khoảng 45% lao động được đào tạo chuyên môn về du lịch, 35% lao động được đào tạo từ các chuyên ngành khác và 20% là lao động chưa qua đào tạo; trên 60% lao động du lịch sử dụng được ngoại ngữ nhưng chủ yếu là tiếng Anh (chiếm 42%), các tiếng khác chiếm tỷ lệ rất nhỏ.

Hiện tại, chưa có số liệu thống kê chính thức về lao động du lịch Việt Nam đang làm việc tại các doanh nghiệp du lịch có vốn đầu tư nước ngoài nói chung và doanh nghiệp các nước thành viên CPTPP nói riêng. Tuy nhiên, theo đánh giá, nhận định của nhiều chuyên gia, CPTPP tác động rất lớn đối với lao động và việc làm du lịch của Việt Nam. Với những cam kết đầu tư cởi mở, số lượng các doanh nghiệp đến từ các nước CPTPP sẽ tăng lên tại Việt Nam, qua đó tạo thêm nhiều cơ hội việc làm cho lao động du lịch trong nước. Hơn thế, yêu

cầu và tiêu chuẩn tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp du lịch có vốn đầu tư nước ngoài rất cao nên đây sẽ là cơ hội để Việt Nam nâng cao chất lượng lao động du lịch. Hợp tác đào tạo nghề du lịch với các nước có du lịch phát triển trong khối CPTPP cũng là cơ hội lớn mở ra cho Việt Nam. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, CPTPP cũng tạo ra thách thức lớn đối với lao động và việc làm du lịch. Sẽ có sự cạnh tranh quyết liệt giữa lao động du lịch nhập khẩu từ các nước CPTPP với lao động du lịch trong nước. Đồng thời, cũng sẽ có sự cạnh tranh quyết liệt giữa doanh nghiệp du lịch nội và doanh nghiệp ngoại trong việc thu hút lao động du lịch, đặc biệt là đội ngũ lao động du lịch chất lượng cao.

Tác động đối với thị trường khách du lịch

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Du lịch, năm 2018, khi CPTPP chưa có hiệu lực tại Việt Nam, ngành Du lịch đã đón 2.239.362 lượt khách quốc tế đến từ 6 thị trường CPTPP gồm: Nhật Bản, Malaysia, Australia, Singapore, Canada và New Zealand. Trong đó, có 3 nước CPTPP nằm trong top 10 thị trường gửi khách hàng đầu của Việt Nam là Nhật Bản (540.119 lượt), Malaysia (386.934 lượt) và Australia (286.246 lượt). Năm 2019, ngành Du lịch đã đón 2.454.000 lượt khách đến từ 6 thị trường này, tăng 9,6% so với năm 2018 và chiếm 13,6% tỷ trọng khách quốc tế đến Việt Nam năm 2019. Như vậy, sau 1 năm có hiệu lực, về cơ bản CPTPP đã tác động tích cực, góp phần gia tăng số lượt khách từ các thị trường CPTPP đến Việt Nam.

Kỳ vọng cho tương lai phát triển du lịch Việt Nam

Theo kết quả điều tra phỏng vấn sâu đối với 74 chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý trong lĩnh vực kinh tế, thương mại và du lịch tại Việt Nam, hầu hết các chuyên gia đều đánh giá CPTPP có tác động cao đối với các khía cạnh chính

→ của du lịch. Trong đó, 3 khía cạnh của du lịch được đánh giá sẽ chịu tác động mạnh nhất gồm “Doanh nghiệp du lịch” (73% phiếu), “Đầu tư FDI cho ngành Du lịch” (72,6% phiếu) và “Chính sách phát triển du lịch” (71,6% phiếu). Có 66% phiếu chuyên gia đánh giá CPTPP tác động cao đối với “Thị trường khách du lịch”, trong đó, 3 thị trường được dự báo sẽ tăng mạnh trong thời gian tới gồm Nhật Bản, Australia và Canada. “Vận tải hàng không và xuất nhập cảnh cho khách du lịch” cũng được đánh giá sẽ chịu tác động cao bởi CPTPP (67,6% phiếu). Trong khi đó, “Thuế quan và Hải quan” lại được nhận định sẽ ít chịu tác động bởi CPTPP hơn so với các khía cạnh khác (36,5% phiếu). Đánh giá cao tác động của CPTPP đối với ngành Du lịch, các chuyên gia đặt kỳ vọng lớn sự phát triển du lịch Việt Nam trong thời gian tới.

Kỳ vọng đột phá chính sách phát triển du lịch

Trước tác động của đại dịch toàn cầu Covid-19, ngành Du lịch chịu ảnh hưởng nặng nề, dư âm và hệ lụy của nó có thể sẽ còn kéo dài trong những năm tới. Trong bối cảnh ấy, CPTPP với những lợi thế của nó có thể sẽ là “làn gió mới” giúp ngành Du lịch phục hồi nhanh sau khi đại dịch kết thúc. Tuy nhiên, để tận dụng tối đa cơ hội do CPTPP mang lại, cần thiết phải có những “đột phá chính sách” để mở đường cho du lịch phát triển.

Ngành Du lịch cần phối hợp chặt chẽ với các ngành, lĩnh vực có liên quan rà soát hệ thống chính sách, pháp luật về du lịch/có liên quan đến du lịch để có những đề xuất điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cơ chế, chính sách cho phù hợp với các quy định và cam kết của hiệp định, đảm bảo tạo hành lang pháp lý thông thoáng, cơ chế cởi mở, thủ tục hành chính đơn giản, gọn nhẹ.

Đối với nhóm chính sách về đầu tư: nghiên cứu, điều chỉnh một số quy định pháp luật hiện hành liên quan đến đầu tư, kinh doanh du lịch của doanh nghiệp

nước ngoài tại Việt Nam để tạo cơ hội, thuận lợi cho thu hút vốn đầu tư FDI từ các nước thành viên CPTPP với ngành Du lịch Việt Nam, đảm bảo phù hợp với luật pháp quốc tế, tương thích với quy định và cam kết của CPTPP, phù hợp với pháp luật và tình hình phát triển du lịch Việt Nam.

Đối với nhóm chính sách về hàng không: nghiên cứu, hoàn thiện chính sách hàng không, “mở cửa bầu trời”, mở đường bay kết nối trực tiếp giữa Việt Nam với các nước CPTPP nhằm tăng cường khả năng tiếp cận, khai thác thị trường khách tại các nước CPTPP, đặc biệt là các thị trường châu Mỹ như Canada, Mexico, Chile và Peru.

Đối với nhóm chính sách về xuất nhập cảnh: tiếp tục nghiên cứu thực hiện chính sách thị thực cởi mở, cấp thị thực điện tử cho khách du lịch từ các nước CPTPP; nghiên cứu miễn thị thực đơn phương, hoặc kéo dài thời hạn tạm trú tại Việt Nam đối với khách du lịch từ các nước CPTPP; xem xét có chính sách giảm phí thị thực đối với các đối tượng khách du lịch chưa được miễn thị thực đến từ các nước thành viên CPTPP một cách hợp lý để tạo thuận lợi thu hút khách đến từ các thị trường này.

Kỳ vọng mở rộng thị trường, thúc đẩy tăng trưởng khách du lịch

Tham gia CPTPP, ngành Du lịch có cơ hội rất lớn để tiếp cận và mở rộng thị trường, đặc biệt đối với thị trường xa ở khu vực châu Mỹ. Kỳ vọng trong thời gian tới, Việt Nam sẽ thu hút được đông đảo khách du lịch đến từ thị trường đầy tiềm năng này; đồng thời, tăng trưởng mạnh khách đến từ các thị trường giàu có, có khả năng chi tiêu cao và lưu trú dài ngày như thị trường Nhật Bản, Australia, Canada, New Zealand...

Để đạt được điều này, đòi hỏi ngành Du lịch phải tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch tại các nước CPTPP.



Đồng thời, cần thực hiện nguyên tắc “Chính phủ đi trước, doanh nghiệp theo sau”. Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ, ngành có liên quan trong quá trình triển khai các hoạt động hợp tác, xúc tiến thương mại và đầu tư, ký kết các thỏa thuận, cam kết, bản ghi nhớ với các nước CPTPP cần lồng ghép các nội dung hợp tác phát triển du lịch; hướng dẫn, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp du lịch Việt Nam tiếp cận và khai thác thị trường các nước CPTPP. Đồng thời, nghiên cứu, tạo thuận lợi cho các hãng hàng không mở đường bay kết nối trực tiếp với các thị trường xa.

Kỳ vọng cho lao động và việc làm du lịch

Lao động du lịch Việt Nam hiện được nhiều chuyên gia đánh giá đang thiếu về lượng và yếu về trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, khả năng ngoại ngữ. Kỳ vọng trong thời gian tới, CPTPP sẽ góp phần giúp ngành Du lịch giải quyết bài toán này. Trong đó, cải thiện chất lượng đào tạo tại các cơ sở đào tạo nghề du lịch trong nước vẫn là giải pháp then chốt; đồng thời, tăng cường hợp tác đào tạo nghề du lịch với các nước có nền giáo dục và du lịch phát triển như Nhật Bản, Australia, Canada, Singapore... cũng là biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng lao động du lịch Việt Nam.

CPTPP tạo thêm việc làm du lịch cho lao động Việt Nam, đồng thời, tạo cơ hội tốt để nâng cao chất lượng lao động du lịch trước sức ép về tiêu chuẩn tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp nước ngoài.

Có hay không việc ngành Du lịch các nước CPTPP sẽ hợp tác, ký kết “Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về lao động du lịch” và xây dựng “Bộ tiêu chuẩn chung về kỹ năng nghề du lịch” trong nội khối? Đây cũng sẽ là kỳ vọng rất lớn cho lao động và việc làm du lịch Việt Nam nói riêng và các nước CPTPP nói chung. ■

*Viên Nghiên cứu Phát triển Du lịch